

BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH ĐÌNH - CHÙA HỒ LAO, PHƯỜNG AN SINH, TỈNH QUẢNG NINH TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

TRẦN THỊ THU TRANG
Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Nhận bài ngày 07/7/2026. Sửa chữa xong 07/8/2026. Duyệt đăng 14/8/2026.

Abstract

The Ho Lao communal house–pagoda, located in An Sinh ward, Quang Ninh province, is a national historical and cultural relic closely associated with the spiritual life of the local community and the establishment of the Fourth Dong Trieu War Zone during the pre-August Revolution period. With its significant historical, cultural, and revolutionary values, the relic plays an important role in traditional education, the preservation of cultural identity, and the development of local tourism. Based on documentary research, field surveys, and an analysis of the current situation, this article examines the achievements as well as the existing limitations in the protection and promotion of the relic's values. On that basis, it proposes several solutions to improve the effectiveness of relic management, conservation, and value promotion in a sustainable manner, in association with cultural and tourism development and community participation. These measures are expected to contribute to enhancing the role of heritage resources in local socio-economic development.

Keywords: An Sinh ward, heritage conservation, historical and cultural relic, Ho Lao communal house–pagoda, promotion of heritage values.

1. Đặt vấn đề

Di tích lịch sử - văn hóa là bộ phận quan trọng của di sản văn hóa dân tộc, góp phần lưu giữ bản sắc văn hóa và giáo dục truyền thống lịch sử. Đình - chùa Hồ Lao (phường An Sinh, tỉnh Quảng Ninh) là di tích có giá trị văn hóa, tâm linh và lịch sử đặc sắc, gắn với phong trào cách mạng Đông Triều thời kỳ tiền khởi nghĩa (Vũ Khánh Duyên, 2000). Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị, di tích vẫn đối mặt với một số hạn chế về quản lý, quảng bá và huy động nguồn lực cộng đồng. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích thực trạng công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bảo tồn, phát huy giá trị di tích trong bối cảnh hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết và tổng quan về địa bàn nghiên cứu

2.1.1. Cơ sở lý thuyết

a. Một số khái niệm liên quan

Luật Di sản văn hóa được Quốc hội thông qua năm 2001 và sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã chính thức xác lập khái niệm “di sản văn hóa” trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Theo đó, di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, là những sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Di sản văn hóa vật thể gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2009).

Khái niệm “di tích lịch sử - văn hóa” trong Luật Di sản văn hóa năm 2024 được mở rộng hơn so với

Email: tranthithutrangta@gmail.com

trước đây, bao gồm công trình kiến trúc, nghệ thuật, cụm công trình, địa điểm, di chỉ khảo cổ hoặc cấu trúc khảo cổ học cùng các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia gắn với các công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2024).

Theo Từ điển tiếng Việt của GS. Bùi Quang Tịnh, “bảo vệ” được hiểu là giữ gìn, che chở nhằm ngăn ngừa những tác động gây hư hại, mất mát đối với đối tượng được bảo vệ (Bùi Quang Tịnh, 2000, tr.59). Trong lĩnh vực di sản, bảo vệ là việc áp dụng các biện pháp nhằm giữ gìn nguyên vẹn giá trị của di tích. “Phát huy” được hiểu là làm cho giá trị tốt đẹp lan tỏa và phát huy tác dụng (Bùi Quang Tịnh, 2000, tr.836). Đối với di tích lịch sử - văn hóa, phát huy giá trị là khai thác hiệu quả các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và thẩm mỹ của di tích phục vụ giáo dục truyền thống, phát triển văn hóa, du lịch và nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn di sản.

b. Nội dung bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa

Bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa là nhiệm vụ quan trọng nhằm gìn giữ các giá trị lịch sử, văn hóa và giáo dục của di sản. Trong những năm qua, Nhà nước đã triển khai nhiều hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; thành lập các ban quản lý di tích; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chuyên trách; đồng thời tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm như lấn chiếm di tích, mê tín dị đoan, kinh doanh trái phép trong khu vực di tích. Công tác bảo vệ di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia cũng được chú trọng thông qua việc kiểm soát hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và xử lý các hành vi xâm hại di sản.

Bảo vệ và phát huy giá trị di tích có mối quan hệ gắn bó mật thiết. Bảo vệ là cơ sở để duy trì tính nguyên gốc và giá trị của di tích, tạo điều kiện cho các hoạt động nghiên cứu, giáo dục và tham quan. Ngược lại, phát huy giá trị góp phần nâng cao nhận thức xã hội, thu hút nguồn lực cho công tác bảo tồn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tuy nhiên, việc khai thác di tích cần tuân thủ các nguyên tắc bảo tồn, bảo đảm hài hòa giữa gìn giữ và phát huy giá trị nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

c. Chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa

Đảng và Nhà nước Việt Nam đã sớm ban hành nhiều chủ trương, chính sách và văn bản pháp luật nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Hiến pháp năm 1992 khẳng định trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, đồng thời nghiêm cấm các hành vi xâm hại di sản.

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (1998) xác định di sản văn hóa là tài sản vô giá của dân tộc, là nền tảng để sáng tạo các giá trị văn hóa mới và giao lưu quốc tế (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1998, tr.63). Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu kết hợp hài hòa giữa bảo tồn di sản với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt gắn bảo tồn với phát triển du lịch và quảng bá hình ảnh đất nước (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2014). Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định cần xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình phát triển đất nước (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.146). Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 cũng coi việc phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam là một trong những động lực quan trọng cho phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

2.1.2. Tổng quan về di tích lịch sử - văn hóa đình - chùa Hồ Lao

Đình - chùa Hồ Lao là di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu của vùng Đông Triều, gắn với đời sống văn hóa cộng đồng và phong trào cách mạng địa phương. Trước đây, di tích thuộc xã Tân Việt, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; hiện nay thuộc phường An Sinh, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 12/7/2001, Bộ Văn hóa và Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã xếp hạng đình - chùa Hồ Lao là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

Di tích tọa lạc trên một gò đất bằng phẳng, phía trước là cánh đồng và dòng sông Đạm, phía sau là dãy núi thuộc vòng cung Đông Triều. Theo các tư liệu hiện còn, đình được xây dựng từ khá sớm nhưng

các tài liệu gốc về thời điểm khởi dựng đã thất lạc. Bia đá thời Nguyễn cho biết đình được trùng tu vào năm 1864 dưới triều vua Tự Đức; đến thời Duy Tân tiếp tục được sửa chữa và xây dựng thêm chùa. Giống nhiều ngôi đình truyền thống ở Bắc Bộ, đình Hồ Lao là nơi thờ thành hoàng, tổ chức lễ hội và sinh hoạt cộng đồng của cư dân địa phương.

Bên cạnh giá trị văn hóa, tín ngưỡng, đình - chùa Hồ Lao còn là địa điểm có ý nghĩa đặc biệt trong lịch sử cách mạng. Khi phong trào Việt Minh phát triển mạnh ở Đông Triều, nơi đây trở thành căn cứ hoạt động của lực lượng cách mạng. Cuối tháng 5 năm 1945, các đội du kích ở Bắc Mã, Hồ Lao và Đạm Thủy được tổ chức thành lực lượng tập trung và thường xuyên huấn luyện tại sân đình Hồ Lao (Cổng Thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Quảng Ninh, 2025). Sau thắng lợi của cuộc tiến công các đồn Đông Triều, Chí Linh, Mạo Khê và Tràng Bạch ngày 08/6/1945, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại sân đình - chùa Hồ Lao. Tại đây, đồng chí Nguyễn Bình thay mặt Trung ương tuyên bố thành lập Đệ Tứ Chiến khu (Chiến khu Trần Hưng Đạo) và Ủy ban Quân sự Cách mạng, góp phần cổ vũ phong trào đấu tranh chống Nhật, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 (Vũ Khánh Duyên, 2000).

Trải qua chiến tranh và những biến động lịch sử, di tích nhiều lần bị hư hại và được tu bổ, tôn tạo. Công trình hiện nay được phục dựng từ năm 2007 và hoàn thành vào năm 2010 theo kiến trúc “tiền Thánh hậu Phật”. Đình được xây dựng theo kiểu chữ Đinh, gồm năm gian bái đường và ba gian hậu cung, thờ Linh Lang Tôn Thần và Trần Chiêu Huệ Lan Công chúa. Chùa Hồ Lao thờ Phật, được thiết kế theo dạng chữ Công, mang đặc trưng kiến trúc Phật giáo truyền thống.

Hiện nay, đình - chùa Hồ Lao vừa là nơi sinh hoạt tín ngưỡng của nhân dân, vừa là địa điểm giáo dục truyền thống, nghiên cứu lịch sử và phát triển du lịch văn hóa. Cùng với đền An Sinh, khu lăng mộ các vua Trần, chùa Quỳnh Lâm, chùa Bắc Mã, am - chùa Ngọa Vân và chùa Hồ Thiên, di tích góp phần tạo nên quần thể di sản lịch sử - văn hóa đặc sắc của vùng Đông Triều, đóng góp vào việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

2.2. Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình - chùa Hồ Lao

2.2.1. Những kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình - chùa Hồ Lao đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý di tích; việc kiểm kê, bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị di tích được triển khai theo quy định của Luật Di sản văn hóa. Công tác quản lý nguồn công đức, huy động nguồn lực xã hội hóa và phối hợp giữa các cơ quan liên quan từng bước được tăng cường.

Địa phương thường xuyên tổ chức các hoạt động bảo vệ cảnh quan, môi trường di tích thông qua phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”, kết hợp chăm sóc cây xanh, vệ sinh khuôn viên và giữ gìn cảnh quan. Sau những tác động của chiến tranh và thời gian, nhân dân địa phương đã tích cực đóng góp công sức, kinh phí để phục hồi các hạng mục của di tích. Đặc biệt, năm 2007, đình - chùa Hồ Lao được đầu tư trùng tu, tôn tạo với tổng kinh phí gần 16 tỷ đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, góp phần hoàn thiện diện mạo di tích như hiện nay (Báo cáo Quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn phường An Sinh, 2011).

Hiện nay, khu di tích được quy hoạch tương đối đồng bộ với hệ thống đình, chùa, nhà bia, cổng tam quan và các công trình phụ trợ, tạo không gian sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng khang trang, sạch đẹp. Từ năm 2012, lễ hội đình - chùa Hồ Lao được khôi phục và tổ chức thường niên vào dịp Rằm tháng Giêng, góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống và đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân.

Hoạt động phát huy giá trị di tích cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền, quảng bá được quan tâm thông qua việc biên soạn, phát hành tài liệu giới thiệu về di tích (Vũ Khánh Duyên, 2000), cập nhật thông tin trên các cổng thông tin điện tử và nền tảng truyền thông của địa phương. Di tích trở thành địa điểm giáo dục truyền thống, nghiên cứu lịch sử và sinh hoạt văn hóa cộng đồng; nhiều cơ quan, trường học tổ chức các hoạt động tham quan, học tập tại đây. Nhận thức của người dân

về vai trò của di sản văn hóa ngày càng được nâng cao, thể hiện qua sự tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ, tu bổ và phát huy giá trị di tích.

Bên cạnh đó, công tác liên kết phát triển du lịch bước đầu đạt kết quả nhất định. Đình - chùa Hồ Lao được kết nối với các di tích tiêu biểu trên địa bàn Đông Triều như đền An Sinh, khu lăng mộ các vua Trần, chùa Quỳnh Lâm, chùa Bắc Mã, chùa Ngọa Vân và chùa Hồ Thiên, góp phần hình thành các tuyến du lịch văn hóa, lịch sử và tâm linh của địa phương.

2.2.2. Những hạn chế

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình - chùa Hồ Lao vẫn còn một số hạn chế. Trước hết, nguồn lực đầu tư cho bảo tồn còn hạn chế. Việc lập, thẩm định và triển khai các dự án tu bổ, tôn tạo gặp nhiều khó khăn; kinh phí chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa nên chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu bảo tồn. Vì vậy, một số hạng mục và hiện vật xuống cấp chưa được tu bổ, phục chế kịp thời; các dự án bảo tồn còn mang tính cục bộ, thiếu đồng bộ và chưa tương xứng với giá trị của di tích.

Bên cạnh đó, tác động của thời gian, điều kiện tự nhiên và hậu quả chiến tranh tiếp tục ảnh hưởng đến hiện trạng di tích. Chùa Hồ Lao từng bị thực dân Pháp phá hủy năm 1947, khiến nhiều cấu kiện và dấu tích kiến trúc gốc không còn nguyên vẹn. Hiện nay, một số bia đá và hiện vật có giá trị lịch sử vẫn được lưu giữ nhưng đã xuất hiện dấu hiệu hư hại. Việc bảo tồn, phục chế hiện vật và cảnh quan di tích còn chậm, trong khi các hoạt động tu bổ chưa được triển khai theo quy hoạch tổng thể và tầm nhìn dài hạn (Vũ Khánh Duyên, 2000).

Nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý di tích cũng là một khó khăn đáng kể. Lực lượng trực tiếp trông coi, bảo vệ di tích chủ yếu là người dân địa phương tham gia trên tinh thần tự nguyện, chưa được đào tạo chuyên sâu về bảo tồn di sản và hướng dẫn tham quan. Đội ngũ cán bộ chuyên trách còn mỏng, phần lớn kiêm nhiệm nên chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác quản lý và phát huy giá trị di tích.

Hoạt động phát huy giá trị di tích chưa tương xứng với tiềm năng hiện có. Các hoạt động văn hóa, lễ hội tuy được duy trì nhưng sức lan tỏa còn hạn chế; việc khai thác du lịch còn đơn giản, thiếu sản phẩm đặc trưng và chưa tạo được sức hút đối với du khách ngoài địa phương. Công tác thuyết minh, giới thiệu giá trị lịch sử - văn hóa của di tích còn sơ sài; hệ thống bảng chỉ dẫn, tài liệu giới thiệu và các dịch vụ hỗ trợ khách tham quan còn thiếu. Đồng thời, công tác tuyên truyền, quảng bá chưa thực sự hiệu quả, nội dung và hình thức còn đơn điệu, đặc biệt là việc ứng dụng các nền tảng số và mạng xã hội trong quảng bá di sản còn hạn chế.

Nhìn chung, những hạn chế về nguồn lực, nhân lực, bảo tồn hiện vật và hiệu quả khai thác giá trị di sản đang đặt ra yêu cầu cần có các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ và phát huy giá trị đình - chùa Hồ Lao trong thời gian tới.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình - chùa Hồ Lao

Để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình - chùa Hồ Lao trong bối cảnh hiện nay, cần triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý nhà nước, bảo tồn di tích, phát huy giá trị văn hóa và phát triển du lịch bền vững.

Trước hết, cấp ủy, chính quyền địa phương cần xác định công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích là nhiệm vụ quan trọng gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn bản sắc văn hóa và giáo dục truyền thống. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần tăng cường trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di tích, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Cùng với đó, cần tiếp tục hoàn thiện hồ sơ khoa học, hồ sơ pháp lý và quy hoạch bảo tồn di tích. Trên cơ sở đánh giá đầy đủ giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc và cách mạng của đình - chùa Hồ Lao, địa phương cần xây dựng kế hoạch quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo hướng lâu dài, đồng

bộ. Việc khoanh vùng bảo vệ, cắm mốc giới, quản lý đất đai và kiểm soát các hoạt động xây dựng trong khu vực di tích phải được thực hiện chặt chẽ nhằm bảo vệ các yếu tố gốc cấu thành di tích cũng như cảnh quan tự nhiên xung quanh.

Công tác bảo quản, tu bổ và tôn tạo di tích cần được thực hiện theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa, bảo đảm giữ gìn tối đa tính nguyên gốc của di tích. Địa phương cần ưu tiên nguồn lực cho việc bảo tồn các hạng mục xuống cấp, xây dựng các dự án bảo tồn mang tính tổng thể, đồng thời đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa để bổ sung cho nguồn vốn ngân sách nhà nước. Việc bảo tồn cần gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, kiểm soát các hoạt động có nguy cơ tác động tiêu cực đến cảnh quan và không gian văn hóa của di tích.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng và các điều kiện phục vụ khách tham quan. Hệ thống biển chỉ dẫn, khu vực vệ sinh môi trường, các công trình phụ trợ và không gian sinh hoạt tín ngưỡng cần được bố trí hợp lý, bảo đảm tính trang nghiêm và phù hợp với giá trị lịch sử - văn hóa của di tích. Đồng thời, cần thường xuyên chăm sóc cảnh quan, trồng cây xanh và giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp trong khuôn viên di tích.

Một trong những giải pháp quan trọng là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cần tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, người trực tiếp trông coi di tích và lực lượng tham gia hoạt động du lịch. Đồng thời, từng bước xây dựng đội ngũ thuyết minh viên có kiến thức về lịch sử, văn hóa địa phương nhằm nâng cao chất lượng giới thiệu và hướng dẫn khách tham quan.

Để phát huy giá trị di tích, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá và giáo dục truyền thống. Nội dung tuyên truyền cần tập trung làm rõ giá trị lịch sử, văn hóa và ý nghĩa cách mạng của đình - chùa Hổ Lao; nâng cao nhận thức của cộng đồng về trách nhiệm bảo vệ di sản. Việc tuyên truyền cần được thực hiện thường xuyên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động giáo dục trong nhà trường, các chương trình sinh hoạt cộng đồng, triển lãm, hội thảo và các sản phẩm truyền thông chuyên đề.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và quảng bá di tích. Địa phương cần xây dựng cơ sở dữ liệu số, số hóa tư liệu lịch sử, hình ảnh và hiện vật liên quan; đồng thời đẩy mạnh giới thiệu di tích trên các cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng du lịch trực tuyến. Đây là giải pháp quan trọng nhằm mở rộng khả năng tiếp cận của công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Cùng với sự đầu tư của Nhà nước, cần phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức tôn giáo và nhân dân địa phương cần tích cực tham gia giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường, giám sát việc thực hiện quy hoạch và đóng góp nguồn lực cho công tác tu bổ, tôn tạo di tích. Sự đồng thuận và tham gia của cộng đồng là yếu tố quan trọng bảo đảm tính bền vững của hoạt động bảo tồn di sản.

Cuối cùng, cần gắn bảo tồn di tích với phát triển du lịch văn hóa, lịch sử và sinh thái. Đình - chùa Hổ Lao cần được kết nối với các điểm di tích tiêu biểu trên địa bàn Đông Triều như đền An Sinh, khu lăng mộ các vua Trần, chùa Quỳnh Lâm, chùa Bắc Mã và chùa Ngọa Vân để hình thành các tuyến du lịch liên hoàn. Đồng thời, cần khai thác lợi thế cảnh quan nông nghiệp, du lịch trải nghiệm và du lịch cộng đồng của địa phương nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Việc phát triển du lịch phải bảo đảm hài hòa giữa khai thác và bảo tồn, lấy gìn giữ giá trị di sản làm nền tảng cho phát triển bền vững.

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp trên sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình - chùa Hổ Lao, qua đó bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa và cách mạng của di tích, đồng thời biến di sản trở thành nguồn lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và du lịch của địa phương.

Xem tiếp trang 176